TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 243/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 23 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 290/2026/TLST-HNGĐ ngày 10/03/2026, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chia tài sản khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Phạm Đức N năm 1995

HKTT: Số A hẻm B, phường V - Q, thành phố Hà Nội.

- Chị Lê Nguyệt Ánh S năm 1995

HKTT: Số A hẻm B, phường V - Q, thành phố Hà Nội. Chỗ ở hiện tại: 56 ngách H ngõ T, phường V - Q, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Anh Phạm Đức N1 và chị Lê Nguyệt Á thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Phạm Đức N1 và chị Lê Nguyệt Á có 01 con chung là cháu Phạm Nam A, sinh ngày 17/08/2015. Sau ly hôn, anh chị thoả thuận: Chị Á là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nam A. Anh N1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản, nhà ở chung, vay nợ chung: Anh Phạm Đức N1 và chị Lê Nguyệt Á không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về vấn đề khác: Anh Phạm Đức N1 và chị Lê Nguyệt Á không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Lê Nguyệt Á tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đức N1 và chị Lê Nguyệt Á.

- *Về con chung:* Anh Phạm Đức N1 và chị Lê Nguyệt Á có 01 con chung là cháu Phạm Nam A, sinh ngày 17/08/2015. Sau ly hôn, giao cháu Phạm Nam A cho chị Lê Nguyệt Á trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của anh Phạm Đức N1 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Đức N1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản, nhà ở chung, vay nợ chung:* Anh Phạm Đức N1 và chị Lê Nguyệt Á không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Các vấn đề khác*: Anh Phạm Đức N1 và chị Lê Nguyệt Á không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Lê Nguyệt Á tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị Á đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0004810 ngày 03 tháng 03 năm 2026.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 2- HN;
- Phòng THADS Khu vực 2 - HN;
- Nơi cấp ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thanh Tùng